

Bản án số: 160/2022/HSST

Ngày: 24/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đông A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Lưu .

Ông Phạm Mạnh Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN MẠNH H** - Sinh ngày 16/02/1988. Giới tính: Nam. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đại V, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không. Văn hóa: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân Tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Văn P (Đã chết) và bà: Đỗ Thị L. Vợ: Vũ Thị T (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh từ ngày 03/9/2020 đến ngày 07/7/2022. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Danh, chỉ bản số 484 ngày 25/7/2022 của Công an huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1968 (Mẹ đẻ bị cáo). Hộ khẩu thường trú: Thôn Đại V, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn T1, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội – Chi nhánh số 5. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đỗ Cao N, sinh năm 1998. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nghiêm Văn Q, sinh năm 1982. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Hà P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1968. Hộ khẩu thường trú: Thôn Đại V, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2020, Nguyễn Mạnh H một mình đi bộ đến nhà anh Đỗ Cao N (sinh năm 1998, trú tại: Thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội) mục đích để vay tiền tiêu xài cá nhân. Đến nơi, H đi vào phòng ngủ trên tầng 2 gặp anh Đỗ Cao L (sinh năm 1989, là anh ruột anh N) hỏi vay 100.000 đồng nhưng anh L trả lời không cho vay và bảo H đi về. Khi H đi ra khỏi phòng anh L thì anh L đóng cửa lại và lên giường nằm. H tiếp tục đi lên tầng 3 thấy cửa phòng ngủ mở, anh N đang nằm trên giường nên H đi vào phòng hỏi vay tiền. Khi vào phòng, thấy anh N đang ngủ, H nhìn thấy sát thành giường phía cửa ra vào để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64Gb, vỏ màu vàng, bên trong lắp sim số thuê bao 0976414197 và 0366911997 nên nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại đem bán lấy tiền tiêu xài. H đi về phía giường ngủ, dùng tay trái cầm chiếc điện thoại cất giấu vào túi quần trước bên trái rồi đi ra ngoài. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, H mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng mua bán điện thoại “Q Mobile” tại thôn Hà P, xã Liên H, huyện Đông A gặp anh Nghiêm Văn Q (sinh năm 1982, trú tại: Thôn Hà P, xã Liên H, huyện Đông A, là chủ quán) thuê mở mật khẩu điện thoại. H nói với anh Q là điện thoại của H nhưng không nhớ mật khẩu, không cài đặt nhận diện khuôn mặt. anh Q đề nghị cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu Icloud nhưng H nói không nhớ nên không mở được. H đề nghị bán chiếc điện thoại cho anh Q. Anh Q sau khi kiểm tra, trả giá 3.000.000 đồng. H đồng ý bán chiếc điện thoại cho anh Q. Sau đó, anh Q tháo 02 sim trong máy điện thoại ra đưa cho H và trả H số tiền 3.000.000 đồng. Trên đường về nhà, H đã vứt bỏ 02 sim điện thoại ở đồng cát ven đình thôn Hà L, xã Liên H rồi đi tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Sau khi anh N ngủ dậy phát hiện bị mất điện thoại nên 18 giờ cùng ngày anh đã đến Công an xã Liên H, huyện Đông A trình báo sự việc.

Cơ quan Công an tạm giữ:

- Tạm giữ của anh Nghiêm Văn Q: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64Gb, vỏ màu vàng.

- Của bà Đỗ Thị L (Mẹ đẻ của H): Bản photo các tài liệu: 05 giấy ra viện, 01 tóm tắt quá trình bệnh lý, 10 đơn thuốc, 02 hóa đơn giao thuốc đều là của Nguyễn Mạnh H khám chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Hà Nội từ năm 2005 đến năm 2020.

Đối với 02 chiếc sim điện thoại số 0976414197 và 0366911997 bị H trộm cắp: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã dẫn giải H đi chỉ địa điểm vứt bỏ sim và đã truy tìm được 02 chiếc sim.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 100 ngày 06/3/2020, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Đông A kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max vỏ màu vàng cùng 02 chiếc sim điện thoại số 0976414197 và 0366911997 trị giá 26.700.000 đồng.

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Mạnh H khai nhận hành vi trộm cắp điện thoại phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được và khai có tiền sử mắc bệnh tâm thần.

Ngày 19/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Nguyễn Mạnh H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 202/KLGĐ ngày 15/6/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương xác định:

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Mạnh H bị bệnh Tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0.

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn thuyên giảm, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm giám định bệnh ở giai đoạn cấp tính đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh số 02 đối với Nguyễn Mạnh H.

Tại Bản kết luận giám định sức khỏe tâm thần sau điều trị bắt buộc chữa bệnh số 36/KLGĐSKTT-SBBCB ngày 17/6/2022, Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Hiện tại bệnh tâm thần của bệnh nhân Nguyễn Mạnh H ở giai đoạn khỏi bệnh, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, không cần áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh.

Ngày 01/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A đã ra Quyết định số 01 đình chỉ thi hành biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Mạnh H.

Đối với anh Nghiêm Văn Q, khi thỏa thuận mua bán điện thoại với H, anh Q không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có nên hành vi của anh Q không cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max 64Gb, vỏ màu vàng và 02 sim điện thoại Viettel có số thuê bao 0366911997 và số thuê bao 0976414197 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Cao N. Ngày 18/3/2020, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh Đỗ Cao N.

Đối với các tài liệu do bà Đỗ Thị L giao nộp: Bà L không đề nghị nhận lại, đề nghị cơ quan điều tra lưu hồ sơ vụ án.

Về phần dân sự: Anh Đỗ Cao N đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì về bồi thường dân sự; anh đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Mạnh H. Bà Đỗ Thị L đã tự nguyện bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho anh Nghiêm Văn Q thay cho H. anh Q đã nhận tiền bồi thường và không đề nghị gì về dân sự. Bà L không đề nghị H phải bồi thường số tiền trên cho Bà L.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max vỏ màu vàng trị giá 26.700.000 đồng của anh Đỗ Cao N vào ngày 05/3/2020 tại thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, Hà Nội.

Tại cáo trạng số 146/VKS-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 49 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Mạnh H với mức án 22 tháng 04 ngày tù, được trừ thời gian đã bắt buộc chữa bệnh từ ngày 03/9/2020 đến ngày 07/7/2022. Xác nhận Nguyễn Mạnh H đã chấp hành xong hình phạt tù..

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại đầy đủ tài sản, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo phát biểu bào chữa: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A về các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Ngoài ra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ Bị cáo là người khuyết tật nặng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 51 và áp dụng Điều 54 cho bị cáo được cải tạo không giam giữ. Về án phí: Theo quy định tại Nghị quyết số 326 thì Bị cáo được miễn tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 14 giờ ngày 05/3/2020, Nguyễn Mạnh H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max vỏ màu vàng cùng 02 chiếc sim điện thoại số 0976414197 và 0366911997 của anh Đỗ Cao N tại thôn Châu P, xã Liên H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội, trị giá tài sản bị trộm cắp là 26.700.000 đồng.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận Nguyễn Mạnh H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng.

{2.2} Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của mình; gia

đình bị cáo đã khắc phục xong phần dân sự. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, q, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, ngày 19/3/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y Tâm thần Trung ương giám định tâm thần đối với Nguyễn Mạnh H. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 202/KLGD ngày 15/6/2020 của Viện pháp y Tâm thần Trung ương xác định:

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Nguyễn Mạnh H bị bệnh Tâm thần phân liệt thể Paranoid. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F20.0.

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh ở giai đoạn thuyên giảm, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Tại thời điểm giám định bệnh ở giai đoạn cấp tính đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với Nguyễn Mạnh H. Thực tế bị cáo chữa bệnh tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương từ ngày 03/9/2020 đến ngày 07/7/2022 (22 tháng 04 ngày). Theo quy định tại Điều 49 Bộ luật Hình sự thì thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo được trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh theo Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh. Vì vậy, trong trường hợp cụ thể này cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù bằng thời gian đã bị bắt buộc chữa bệnh và xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù là phù hợp.

{3} Về phần bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản bị chiếm đoạt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bồi thường đầy đủ, không còn yêu cầu gì về phần bồi thường nên không phải đặt ra để giải quyết.

{4} Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5} Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Mạnh H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 49 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Mạnh H 22 (Hai mươi hai) tháng 04 (Bốn) ngày tù**, được trừ thời gian bắt buộc chữa bệnh từ ngày 03/9/2020 đến ngày 07/7/2022.

Xác nhận Nguyễn Mạnh H đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

Đỗ Thị Vân